TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO X** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **102**/2023/QĐST-HNGĐ	*Bảo X, ngày 22 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 57/2023/TLST- HNGĐ ngày 24/3/2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Tấn D**, sinh năm 1969

NKTT: Tổ 4, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Lộc An, huyện Bảo X, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền về phần tài sản chung: Bà **Lưu Ngọc P**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 11A, đường Trần Lê, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà **Hoàng Thị T**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn 01, xã Lộc An, huyện Bảo X, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 217, Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Tấn D và bà Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn D và bà Hoàng Thị T thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Do 02 con chung là Nguyễn Hoàng Thảo A, sinh ngày 09/01/1999 và Nguyễn Tấn B, sinh năm 09/5/2001 đã đủ 18 tuổi, có đầy đủ

năng lực hành vi dân sự, không có bệnh tật gì phải sống phụ thuộc vào cha mẹ, do vậy Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Tấn D và bà Hoàng Thị T tự thỏa thuận phân chia tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung giữa ông Nguyễn Tấn D với bà Hoàng Thị T và đình chỉ yêu cầu của ông Nguyễn Tấn D yêu cầu bà Hoàng Thị T trả nợ số tiền 370.000.000 đồng.

Hậu quả của đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật".

- Về án phí: Ông Nguyễn Tấn D phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 50.550.000 đồng ông Nguyễn Tấn D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0012715 ngày 24/3/2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo X, tỉnh Lâm Đồng. Ông Nguyễn Tấn D được nhận lại 50.400.000 đồng.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo X;
- THADS huyện Bảo X;
- UBND xã Lộc An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hà Vi